

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày 28/10/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Ứng
2. Ông Thạch Tân Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nơi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo:

1. Trần Minh C (không có tên thường gọi), sinh ngày 08 tháng 6 năm 2000 tại Tiền Giang; Chứng minh nhân dân số: 312*****2 Cấp ngày **/**/**** Tại Công an Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn T, mẹ Trần Thị P; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 04/8/2020 tạm giam ngày từ ngày 07/8/2020; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị P, sinh năm 1963, có mặt

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh C là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 03/8/2020, bị cáo điện thoại cho người bạn ở thành phố H để mua ma túy về sử dụng. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63X2-6839 đến đoạn đường Nguyễn Văn L thuộc thành phố H mua ma túy của một người thanh niên không rõ họ tên với số tiền 1.200.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2020 bị cáo lấy ma túy đã mua để vào gói thuốc lá nhãn hiệu SCOTT rồi bỏ vào cốp xe mô tô biển số 63X2-6839. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, bị cáo lấy gói thuốc lá nhãn hiệu SCOTT bên trong có gói ma túy để trên gác бага xe và điều khiển xe lưu thông trên đường 877B đến khu vực xã T để tìm bạn sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc ấp T, xã T, huyện T, bị cáo dừng xe lại và điện thoại cho người bạn tên N (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) để cùng sử dụng. Trong lúc điện thoại, bị cáo phát hiện phía sau có người đuổi theo và sợ bị công an phát hiện nên bị cáo lấy gói thuốc lá nhãn hiệu SCOTT bỏ xuống đất thì bị lực lượng Công an xã Tân Phú phối hợp với Công an huyện Tân Phú Đông, phòng PC04 Công an tỉnh Tiền Giang và Biên phòng tỉnh Tiền Giang bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 166 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,5010 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-TPĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Trần Minh C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Minh C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 166 ghi ngày 06 tháng 8 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Hải (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4522 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) vỏ thuốc hút hiệu SCOTT.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: không

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập và việc mở niêm phong để giám định có mặt bị cáo, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy dùng vào mục đích sử dụng là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Minh C có đầy đủ năng lực hành vi, do nghiện ma túy nên đã mua ma túy của người thanh niên không rõ họ tên đem về nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ Kết luận giám định số 166 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,5010 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, tàng trữ, sử dụng có thể hủy hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, dẫn đến mất trật tự xã hội. Vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo bất chấp những quy định của pháp luật về ma túy mà đi vào con đường phạm tội là tàng trữ ma túy nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu nghiện hút ma túy.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Từ hành vi phạm tội, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự có quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...*”. Nhưng xét thấy, bị cáo không có tài sản, thuộc thành phần lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo trình bày, bị cáo mua ma túy của người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú Đông sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với xe máy biển số 63X2-6839 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra xác định xe máy biển số 63X2-6839 do bà Trần Thị P mua từ một cửa hàng cầm đồ với giá 2.000.000 đồng, do giá trị xe không lớn nên bà không làm thủ tục đăng ký xe, hiện bà P là người chiếm hữu, quản lý hợp pháp xe này, khi bà P cho bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện đi lại, bà không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà P là phù hợp pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Các dụng cụ dùng để tàng trữ ma túy gồm: 01 (một) vỏ thuốc hút hiệu SCOTT, 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 166 ghi ngày 06 tháng 8 năm 2020 tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Trần Minh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Minh C 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Minh C 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án, kể từ ngày tuyên án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

**Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 166 ghi ngày 06 tháng 8 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Hải (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên

trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,4522 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) vỏ thuốc hút hiệu SCOTT.

*Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2020 giữa Cơ quan canh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông).

Thi hành khi án có hiệu lực.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Bị cáo Trần Minh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Người liên quan; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Lắm